

Số: 256/2021/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 133, quyển số 01 ngày 25/9/2010 của Ủy ban nhân dân phường T, quận C, thành phố H.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 310/2021/LHST ngày 06 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

- **Chị Phạm Thị N**, sinh năm 1983.

- **Anh Ngô Đăng L**, sinh năm 1978.

Cùng ĐKKHKT: P508 Nhà B3D, Khu đô thị NTY, phường T, quận C, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Ngô Đăng L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 09 năm 2010 tại UBND phường T, quận C, thành phố H, nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, vợ chồng đã ly thân từ thời điểm phát sinh mâu thuẫn nên cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị N và anh Ngô Đăng L xác nhận có 02 con chung là Ngô Đăng Minh T, sinh ngày 07/11/2010 và Ngô Phạm Minh C, sinh ngày 18/12/2013. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Phạm Thị N là người trực tiếp

nuôi dưỡng cháu Ngô Phạm Minh C, anh Ngô Đăng L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Đăng Minh T, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cả hai kể từ tháng 10/2021 cho đến khi con chung trưởng thành, tự lập hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản) và công nợ chung: Chị Phạm Thị N và anh Ngô Đăng L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Ngô Đăng L tự nguyện nộp 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 12/10/2021 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Ngô Đăng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Ngô Phạm Minh C, sinh ngày 18/12/2013 cho chị Phạm Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ngô Đăng Minh T, sinh ngày 07/11/2010 cho anh Ngô Đăng N trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cả hai kể từ tháng 10/2021 cho đến khi con chung trưởng thành, tự lập hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, và công nợ chung: Chị Phạm Thị N và anh Ngô Đăng L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Ngô Đăng L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0017809 ngày 24/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận anh Ngô Đăng L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Huệ

